

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2019/DS-ST

Ngày: 28-10-2019

(V/v tranh chấp dân sự về hợp đồng
vay tài sản)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát

2. Ông Võ Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Bình, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 271/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXX-DSST ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980;

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

Bị đơn: Ông Lê Hồng P, sinh năm 1975; bà Phạm Thị Hoa X, sinh năm: 1975;

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 6 năm 2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 14-6-2018 (Âm lịch) bà T có cho ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X vay số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng, thỏa thuận lãi suất hàng tháng ông P, bà X có nghĩa vụ đóng cho bà số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng, vay không thế chấp tài sản để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, khi vay không thỏa thuận thời hạn trả nợ. Từ khi vay cho đến nay ông P, bà X không trả cho bà tiền gốc, trả lãi cho bà số tiền 49.000.000 đồng. Bà T đồng ý khấu trừ số tiền lãi 49.000.000 đồng vào số tiền gốc. Nay bà T khởi kiện yêu cầu ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 251.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Theo bản tự khai ngày 08/8/2019, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X trình bày: Ông P, bà X xác định có vay của bà T số tiền 300.000.000 đồng từ năm 2016, lãi suất thỏa thuận 3,5% tháng. Ngày 14-6-2018 (Âm lịch), bà T yêu cầu ông bà viết lại biên nhận nợ với số tiền là 300.000.000 đồng. Kể từ ngày 14-6-2018 ông P và bà X đã trả được số tiền 49.000.000 đồng. Hiện nay ông bà còn nợ bà T số tiền 251.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà T số tiền trên, ông bà yêu cầu không tính lãi suất vì hiện nay không còn khả năng để trả.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản; Buộc ông Lê Hồng P, bà Phạm Thị Hoa X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 251.000.000 đồng. Ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi suất. Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về hợp đồng vay tài sản đối với ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X. Theo quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn ông Lê Hồng P, bà Phạm Thị Hoa X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt; Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về nội dung: Ngày 14-6-2018 (Âm lịch) bà Thủy có cho ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X vay số tiền 300.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất hàng tháng ông P, bà X có nghĩa vụ đóng cho bà số tiền 3.000.000 đồng, vay không thế chấp tài sản để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, không thỏa thuận thời hạn trả nợ.

Ông P và bà X xác định có vay của bà T số tiền 300.000.000 đồng từ năm 2016, lãi suất thỏa thuận 3,5% tháng. Ngày 14-6-2018 (Âm lịch) ông P, bà X có viết lại biên nhận nợ với số tiền là 300.000.000 đồng. Kể từ ngày 14-6-2018 (Âm lịch) ông P và bà X đã trả được số tiền 49.000.000 đồng. Hiện nay ông bà còn nợ bà T số tiền 251.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà T số tiền trên và yêu cầu không tính lãi suất tiền vay.

Xét hợp đồng vay tiền được xác lập vào ngày 14-6-2018 (Âm lịch) giữa ông Lê Hồng P, bà Phạm Thị Hoa X và bà Nguyễn Thị T: Hình thức và nội dung của hợp đồng không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, giao dịch vay tiền giữa các đương sự đều được các bên thừa nhận; hợp đồng vay tiền xác lập không thể hiện việc thỏa thuận lãi suất và thời gian trả nợ, do đó cần xác định là hợp đồng vay không kỳ hạn theo quy định tại Điều 469 Bộ luật Dân sự 2015 và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với ông Lê Hồng P, bà Phạm Thị Hoa X về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, buộc ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X có nghĩa vụ hoàn trả cho bà T số tiền 251.000.000 đồng, ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi suất là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Hồng P, bà Phạm Thị Hoa X phải chịu số tiền 12.550.000 (mười hai triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 466, Điều 467 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 1 Điều 147; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X về việc “Tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản”. Buộc ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 251.000.000 đồng.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị T không yêu cầu tính lãi suất.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà T số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0007233 ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

+ Ông Lê Hồng P và bà Phạm Thị Hoa X phải chịu số tiền 12.550.000 (mười hai triệu năm trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

